

**THỎA THUẬN MỞ, SỬ DỤNG
TÀI KHOẢN THANH TOÁN CHUNG VÀ DỊCH VỤ NGÂN HÀNG**

– Dành cho Cá nhân và Tổ chức

Số ngày tháng năm

(KH vui lòng gạch chéo các phần để trống thông tin, không gạch đè lên thông tin in sẵn)

BÊN CUNG CẤP DỊCH VỤ (VIETINBANK/NGÂN HÀNG)

Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh

Người đại diện

Chức vụ

Theo Văn bản ủy quyền số ngày

của Chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam

BÊN SỬ DỤNG DỊCH VỤ (CHỦ TÀI KHOẢN/KHÁCH HÀNG)
I. CHỦ TÀI KHOẢN THANH TOÁN (TKTT) CHUNG CÁ NHÂN

I.1. Thông tin ¹	Chủ TKTT chung cá nhân thứ nhất	Chủ TKTT chung cá nhân thứ hai
Họ tên		
Số GTTT		
Ngày cấp, Ngày hết hạn		
Nơi cấp		
Mã số thuế*		
Tôn giáo*		
Dân tộc*		
Ngày sinh, Giới tính	<input type="checkbox"/> Nam <input type="checkbox"/> Nữ	<input type="checkbox"/> Nam <input type="checkbox"/> Nữ
Quốc tịch, Tình trạng cư trú	<input type="checkbox"/> Cư trú <input type="checkbox"/> Không cư trú	<input type="checkbox"/> Cư trú <input type="checkbox"/> Không cư trú
Số thị thực nhập cảnh		
Ngày cấp, Ngày hết hạn		
Số định danh người nước ngoài		
Điện thoại, Email		
<i>(Số điện thoại và Email này để nhận số dư, thông tin giao dịch, các thông tin khác khi sử dụng TKTT, dịch vụ ngân hàng và sử dụng các dịch vụ NHĐT, thanh toán trực tuyến)</i>		
Nghề nghiệp, Chức vụ		
Nơi công tác		
Địa chỉ nơi ở hiện tại		
Địa chỉ thường trú		
Địa chỉ cư trú ở nước ngoài		
Quốc tịch thứ hai		
Số GTTT		
Ngày cấp, Ngày hết hạn		

Thông tin đánh dấu (*) là thông tin không bắt buộc nếu KH không có

¹ Trường hợp KH mở TKTT chung có nhiều hơn 02 Chủ TKTT chung cá nhân, KH/Đơn vị vui lòng bổ sung thêm thông tin Chủ TKTT chung cá nhân tương ứng đảm bảo đầy đủ các thông tin này. Trường hợp KH có 01 Chủ TKTT chung cá nhân, KH/Đơn vị vui lòng gạch chéo vào phần Chủ TKTT chung cá nhân thứ hai

Nơi cấp		
Địa chỉ cư trú		
I.2. THÔNG TIN CHỦ SỞ HỮU HƯỞNG LỢI²	<input type="checkbox"/> Là chính Chủ tài khoản theo thông tin “Bên sử dụng dịch vụ” tại thỏa thuận mở, sử dụng TKTT và dịch vụ ngân hàng này (KH không phải điền các thông tin bên dưới) <input type="checkbox"/> Khác (KH vui lòng điền các thông tin bên dưới)	<input type="checkbox"/> Là chính Chủ tài khoản theo thông tin “Bên sử dụng dịch vụ” tại thỏa thuận mở, sử dụng TKTT và dịch vụ ngân hàng này (KH không phải điền các thông tin bên dưới) <input type="checkbox"/> Khác (KH vui lòng điền các thông tin bên dưới)
Người hưởng lợi thứ nhất:		
Họ tên		
Số GTTT		
Ngày cấp, Ngày hết hạn		
Nơi cấp		
Ngày sinh, Giới tính	<input type="checkbox"/> Nam <input type="checkbox"/> Nữ	<input type="checkbox"/> Nam <input type="checkbox"/> Nữ
Quốc tịch, Tình trạng cư trú	<input type="checkbox"/> Cư trú <input type="checkbox"/> Không cư trú	<input type="checkbox"/> Cư trú <input type="checkbox"/> Không cư trú
Số thị thực nhập cảnh,		
Ngày cấp, Ngày hết hạn		
Số định danh người nước ngoài		
Điện thoại, Email		
Nghề nghiệp, Chức vụ		
Nơi công tác		
Địa chỉ nơi ở hiện tại		
Địa chỉ thường trú		
Địa chỉ cư trú ở nước ngoài		
Quốc tịch thứ hai		
Số GTTT		
Ngày cấp, Ngày hết hạn		
Nơi cấp		
Người hưởng lợi thứ (kê khai đầy đủ thông tin như người hưởng lợi ở trên)		
I.3. THÔNG TIN NHẬN ỦY THÁC		
KH có phải là bên nhận ủy thác trong thỏa thuận pháp lý không? ³	<input type="checkbox"/> Có Tên tổ chức, cá nhân ủy thác: Vui lòng điền mẫu theo quy định hiện hành về nhận biết KH của VietinBank ⁴	<input type="checkbox"/> Có Tên tổ chức, cá nhân ủy thác: Vui lòng điền mẫu theo quy định hiện hành về nhận biết KH của VietinBank ⁵
	<input type="checkbox"/> Không	<input type="checkbox"/> Không
I.4. THÔNG TIN FATCA		
Chủ TKT chung thứ nhất	Chủ TKTT chung thứ hai	Thông tin FATCA
<input type="checkbox"/> MST Mỹ:	<input type="checkbox"/> MST Mỹ:	KH là công dân Mỹ hoặc đối tượng cư trú Mỹ, hoặc có địa chỉ thường trú ở Mỹ hoặc có thẻ xanh hoặc là đối tượng nộp thuế thu nhập Mỹ (Nếu có, vui lòng điền Mẫu W-8BEN hoặc W-9 và cung cấp Mã số thuế Mỹ tương ứng) ⁶
<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	KH không thuộc đối tượng nêu trên tại thời điểm hiện tại.
II. CHỦ TÀI KHOẢN THANH TOÁN CHUNG TỔ CHỨC		

^{2,3} Theo Luật PCRT, NĐ 19/2023/NĐ-CP. Đơn vị căn cứ Điều 7 QĐ 182/CS-TGD-NHCT-PCTT2 Quy trình nhận biết khách hàng trong hệ thống NHCT và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế liên quan (nếu có) để hướng dẫn KH

^{4,5,6} Đơn vị hướng dẫn KH khai báo theo mẫu biểu tại QĐ 182/CS-TGD-NHCT-PCTT2 Quy trình nhận biết khách hàng trong hệ thống NHCT và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế liên quan (nếu có)

Thông tin ⁷	Chủ TKTT chung tổ chức thứ nhất	Chủ TKTT chung tổ chức thứ hai
Tên Tiếng Việt		
Tên Tiếng Anh		
Tên viết tắt		
Số giấy tờ thành lập/HĐ		
Ngày cấp, Nơi cấp, Nước cấp		
Mã số thuế/Mã số DN		
Mã Đơn vị có quan hệ với ngân sách		
Số định danh		
Trang thông tin điện tử		
Địa chỉ đặt Trụ sở chính		
Địa chỉ giao dịch		
Tình trạng cư trú	<input type="checkbox"/> Cư trú <input type="checkbox"/> Không cư trú	<input type="checkbox"/> Cư trú <input type="checkbox"/> Không cư trú
Điện thoại, Email, số fax		
Lĩnh vực HĐ/KD		
Doanh thu thuần		
Vốn Điều lệ*		
Tổng số lao động*		
II.1 Người đại diện đại diện theo pháp luật/người đại diện theo ủy quyền⁸		
Họ tên		
Số GTTT		
Ngày cấp, Ngày hết hạn, Nơi cấp		
Ngày sinh, Giới tính	<input type="checkbox"/> Nam <input type="checkbox"/> Nữ	<input type="checkbox"/> Nam <input type="checkbox"/> Nữ
Quốc tịch, tình trạng cư trú	<input type="checkbox"/> Cư trú <input type="checkbox"/> Không cư trú	<input type="checkbox"/> Cư trú <input type="checkbox"/> Không cư trú
Số thị thực nhập cảnh, Ngày cấp, Ngày hết hạn		
Số định danh người nước ngoài		
Mã số thuế		
Điện thoại, Email		
Nghề nghiệp, Chức vụ		
Địa chỉ nơi ở hiện tại		
Địa chỉ thường trú		
Địa chỉ cư trú ở nước ngoài		
Quốc tịch thứ hai		
Số GTTT		
Ngày cấp, Ngày hết hạn, Nơi cấp		
Địa chỉ cư trú		

Thông tin đánh dấu (*) là thông tin không bắt buộc

⁷ Trường hợp KH mở TKTT chung có nhiều hơn 02 Chủ TKTT chung tổ chức, KH/Đơn vị vui lòng bổ sung thêm thông tin Chủ TKTT chung tổ chức tương ứng đảm bảo đầy đủ các thông tin này. Trường hợp KH có 01 Chủ TKTT chung tổ chức, KH/Đơn vị vui lòng gạch chéo vào phần Chủ TKTT chung tổ chức thứ hai

⁸ Người đại diện theo pháp luật của pháp nhân hoặc người đại diện hợp pháp theo quy định của luật dân sự về quyền đại diện

II.2 Thông tin về Tổng Giám đốc/Giám đốc⁹ (các trường hợp trùng, KH không phải điền các thông tin bên dưới)	<input type="checkbox"/> Trùng với cá nhân tại Mục II.1 <input type="checkbox"/> Khác (KH vui lòng điền các thông tin bên dưới)	<input type="checkbox"/> Trùng với cá nhân tại Mục II.1 <input type="checkbox"/> Khác (KH vui lòng điền các thông tin bên dưới)
Họ tên		
Số GTTT		
Ngày cấp, Ngày hết hạn		
Nơi cấp		
Ngày sinh, Giới tính	<input type="checkbox"/> Nam <input type="checkbox"/> Nữ	<input type="checkbox"/> Nam <input type="checkbox"/> Nữ
Quốc tịch, tình trạng cư trú	<input type="checkbox"/> Cư trú <input type="checkbox"/> Không cư trú	<input type="checkbox"/> Cư trú <input type="checkbox"/> Không cư trú
Số thị thực nhập cảnh, Ngày cấp, Ngày hết hạn		
Số định danh người nước ngoài		
Mã số thuế		
Điện thoại, Email		
Nghề nghiệp, Chức vụ		
Địa chỉ nơi ở hiện tại		
Địa chỉ thường trú		
Địa chỉ cư trú ở nước ngoài		
Quốc tịch thứ hai		
Số GTTT		
Ngày cấp, Ngày hết hạn		
Nơi cấp		
Địa chỉ cư trú		
II.3 THÔNG TIN VỀ NGƯỜI THÀNH LẬP¹⁰ CỦA TỔ CHỨC MỞ TKTT		
II.3.a Thông tin Tổ chức thành lập		
Tên Tiếng Việt		
Tên Tiếng Anh		
Tên viết tắt		
Số giấy tờ thành lập/HĐ		
Ngày cấp, Nơi cấp, Nước cấp		
Mã số DN/MST (nếu có)		
Số định danh		
Trang thông tin điện tử		
Địa chỉ đặt Trụ sở chính		
Địa chỉ giao dịch		
Tình trạng cư trú	<input type="checkbox"/> Cư trú <input type="checkbox"/> Không cư trú	<input type="checkbox"/> Cư trú <input type="checkbox"/> Không cư trú
Điện thoại, Email, số fax		
Lĩnh vực HĐ/KD		
II.3.a.(i) Người đại diện theo pháp luật của Tổ chức thành lập (các trường hợp trùng, KH không phải điền)	<input type="checkbox"/> Trùng với cá nhân tại Mục II.1 <input type="checkbox"/> Trùng với cá nhân tại Mục II.2 <input type="checkbox"/> Khác (KH vui lòng điền các thông tin bên dưới)	<input type="checkbox"/> Trùng với cá nhân tại Mục II.1 <input type="checkbox"/> Trùng với cá nhân tại Mục II.2 <input type="checkbox"/> Khác (KH vui lòng điền các thông tin bên dưới)

⁹ Đối với tổ chức bắt buộc phải có chức danh TGD/GĐ theo quy định của pháp luật hoặc Điều lệ/Quy chế, cơ cấu tổ chức của KH có chức danh này

¹⁰ Người thành lập Doanh nghiệp là cá nhân, tổ chức thành lập hoặc góp vốn để thành lập Doanh nghiệp theo Khoản 25 Điều 4 Luật Doanh nghiệp 2020

<i>các thông tin bên dưới)</i>			
Họ tên			
Số GTTT			
Ngày cấp, Ngày hết hạn			
Nơi cấp			
Ngày sinh, Giới tính	<input type="checkbox"/> Nam <input type="checkbox"/> Nữ		<input type="checkbox"/> Nam <input type="checkbox"/> Nữ
Quốc tịch, tình trạng cư trú	<input type="checkbox"/> Cư trú <input type="checkbox"/> Không cư trú		<input type="checkbox"/> Cư trú <input type="checkbox"/> Không cư trú
Số thị thực nhập cảnh,			
Ngày cấp, Ngày hết hạn			
Số định danh người nước ngoài			
Mã số thuế			
Điện thoại, Email			
Nghề nghiệp, Chức vụ			
Địa chỉ nơi ở hiện tại			
Địa chỉ thường trú			
Địa chỉ cư trú ở nước ngoài			
<i>Quốc tịch thứ hai</i>			
Số GTTT			
Ngày cấp, Ngày hết hạn			
Nơi cấp			
Địa chỉ cư trú			
II.3.a.(ii) Tổng Giám đốc/Giám đốc của Tổ chức thành lập <i>(các trường hợp trùng, KH không phải điền các thông tin bên dưới)</i>	<input type="checkbox"/> Trùng với cá nhân tại Mục II.1 <input type="checkbox"/> Trùng với cá nhân tại Mục II.2 <input type="checkbox"/> Trùng với cá nhân tại Mục II.3.a.(i) <input type="checkbox"/> Khác (KH vui lòng điền các thông tin bên dưới)		<input type="checkbox"/> Trùng với cá nhân tại Mục II.1 <input type="checkbox"/> Trùng với cá nhân tại Mục II.2 <input type="checkbox"/> Trùng với cá nhân tại Mục II.3.a.(i) <input type="checkbox"/> Khác (KH vui lòng điền các thông tin bên dưới)
Họ tên			
Số GTTT			
Ngày cấp, Ngày hết hạn			
Nơi cấp			
Ngày sinh, Giới tính	<input type="checkbox"/> Nam <input type="checkbox"/> Nữ		<input type="checkbox"/> Nam <input type="checkbox"/> Nữ
Quốc tịch, tình trạng cư trú	<input type="checkbox"/> Cư trú <input type="checkbox"/> Không cư trú		<input type="checkbox"/> Cư trú <input type="checkbox"/> Không cư trú
Số thị thực nhập cảnh,			
Ngày cấp, Ngày hết hạn			
Số định danh người nước ngoài			
Mã số thuế			
Điện thoại, Email			
Nghề nghiệp, Chức vụ			
Địa chỉ nơi ở hiện tại			
Địa chỉ thường trú			
Địa chỉ cư trú ở nước ngoài			
<i>Quốc tịch thứ hai</i>			
Số GTTT			
Ngày cấp, Ngày hết hạn			
Nơi cấp			

Địa chỉ cư trú			
II.3.a.(iii) Kế toán trưởng/Người phụ trách kế toán của Tổ chức thành lập (nếu có)			
Họ tên			
Số GTTT			
Ngày cấp, Ngày hết hạn			
Nơi cấp			
Ngày sinh, Giới tính		<input type="checkbox"/> Nam <input type="checkbox"/> Nữ	<input type="checkbox"/> Nam <input type="checkbox"/> Nữ
Quốc tịch, tình trạng cư trú		<input type="checkbox"/> Cư trú <input type="checkbox"/> Không cư trú	<input type="checkbox"/> Cư trú <input type="checkbox"/> Không cư trú
Số thị thực nhập cảnh,			
Ngày cấp, Ngày hết hạn			
Số định danh người nước ngoài			
Mã số thuế			
Điện thoại, Email			
Nghề nghiệp, Chức vụ			
Địa chỉ nơi ở hiện tại			
Địa chỉ thường trú			
Địa chỉ cư trú ở nước ngoài			
Quốc tịch thứ hai			
Số GTTT			
Ngày cấp, Ngày hết hạn			
Nơi cấp			
Địa chỉ cư trú			
II.3.b. Thông tin cá nhân thành lập (các trường hợp trùng, KH không phải điền các thông tin bên dưới)		<input type="checkbox"/> Trùng với cá nhân tại Mục II.1 <input type="checkbox"/> Trùng với cá nhân tại Mục II.2 <input type="checkbox"/> Trùng với cá nhân tại Mục II.3.a.(i) <input type="checkbox"/> Trùng với cá nhân tại Mục II.3.a.(ii) <input type="checkbox"/> Trùng với cá nhân tại Mục II.3.a.(iii) <input type="checkbox"/> Khác (KH vui lòng điền các thông tin bên dưới)	<input type="checkbox"/> Trùng với cá nhân tại Mục II.1 <input type="checkbox"/> Trùng với cá nhân tại Mục II.2 <input type="checkbox"/> Trùng với cá nhân tại Mục II.3.a.(i) <input type="checkbox"/> Trùng với cá nhân tại Mục II.3.a.(ii) <input type="checkbox"/> Trùng với cá nhân tại Mục II.3.a.(iii) <input type="checkbox"/> Khác (KH vui lòng điền các thông tin bên dưới)
Họ tên			
Số GTTT			
Ngày cấp, Ngày hết hạn			
Nơi cấp			
Ngày sinh, Giới tính		<input type="checkbox"/> Nam <input type="checkbox"/> Nữ	<input type="checkbox"/> Nam <input type="checkbox"/> Nữ
Quốc tịch, tình trạng cư trú		<input type="checkbox"/> Cư trú <input type="checkbox"/> Không cư trú	<input type="checkbox"/> Cư trú <input type="checkbox"/> Không cư trú
Số thị thực nhập cảnh,			
Ngày cấp, Ngày hết hạn			
Số định danh người nước ngoài			
Mã số thuế			
Điện thoại, Email			
Nghề nghiệp, Chức vụ			
Địa chỉ nơi ở hiện tại			
Địa chỉ thường trú			
Địa chỉ cư trú ở nước ngoài			
Quốc tịch thứ hai			

Số GTTT			
Ngày cấp, Ngày hết hạn			
Nơi cấp			
Địa chỉ cư trú			
II.4 THÔNG TIN CHỦ SỞ HỮU HƯỞNG LỢI¹¹			
II.4.a Thông tin Chủ sở hữu hưởng lợi thứ nhất (các trường hợp trùng, KH không phải điền các thông tin bên dưới)	<input type="checkbox"/> Trùng với cá nhân tại Mục II.1	<input type="checkbox"/> Trùng với cá nhân tại Mục II.1	
	<input type="checkbox"/> Trùng với cá nhân tại Mục II.2	<input type="checkbox"/> Trùng với cá nhân tại Mục II.2	
<input type="checkbox"/> Trùng với cá nhân tại Mục II.3.a.(i)	<input type="checkbox"/> Trùng với cá nhân tại Mục II.3.a.(i)	<input type="checkbox"/> Trùng với cá nhân tại Mục II.3.a.(i)	
	<input type="checkbox"/> Trùng với cá nhân tại Mục II.3.a.(ii)	<input type="checkbox"/> Trùng với cá nhân tại Mục II.3.a.(ii)	
<input type="checkbox"/> Trùng với cá nhân tại Mục II.3.a.(iii)	<input type="checkbox"/> Trùng với cá nhân tại Mục II.3.a.(iii)	<input type="checkbox"/> Trùng với cá nhân tại Mục II.3.a.(iii)	
	<input type="checkbox"/> Trùng với cá nhân tại Mục II.3.b	<input type="checkbox"/> Trùng với cá nhân tại Mục II.3.b	
<input type="checkbox"/> Khác (KH vui lòng điền các thông tin bên dưới)	<input type="checkbox"/> Khác (KH vui lòng điền các thông tin bên dưới)	<input type="checkbox"/> Khác (KH vui lòng điền các thông tin bên dưới)	
Họ tên			
Số GTTT			
Ngày cấp, Ngày hết hạn			
Nơi cấp			
Ngày sinh, Giới tính		<input type="checkbox"/> Nam <input type="checkbox"/> Nữ	<input type="checkbox"/> Nam <input type="checkbox"/> Nữ
Quốc tịch, tình trạng cư trú		<input type="checkbox"/> Cư trú <input type="checkbox"/> Không cư trú	<input type="checkbox"/> Cư trú <input type="checkbox"/> Không cư trú
Số thị thực nhập cảnh,			
Ngày cấp, Ngày hết hạn			
Số định danh người nước ngoài			
Mã số thuế			
Điện thoại, Email			
Nghề nghiệp, Chức vụ			
Địa chỉ nơi ở hiện tại			
Địa chỉ thường trú			
Địa chỉ cư trú ở nước ngoài			
Quốc tịch thứ hai			
Số GTTT			
Ngày cấp, Ngày hết hạn			
Nơi cấp			
Địa chỉ cư trú			
II.4.b Thông tin Chủ sở hữu hưởng lợi thứ ... (kê khai đầy đủ thông tin như người hưởng lợi ở trên)			
II.5 THÔNG TIN NHẬN ỦY THÁC			
KH có phải là bên nhận ủy thác trong thoả thuận pháp lý không? ¹²	<input type="checkbox"/> Có	Tên tổ chức, cá nhân ủy thác: Vui lòng điền mẫu theo quy định hiện hành về nhận biết KH của VietinBank ¹³	<input type="checkbox"/> Không
	<input type="checkbox"/> Không		Tên tổ chức, cá nhân ủy thác: Vui lòng điền mẫu theo quy định hiện hành về nhận biết KH của VietinBank ¹⁴
II.6 THÔNG TIN FATCA			

^{11,12} Theo Luật PCRT, NĐ 19/2023/NĐ-CP. Đơn vị căn cứ Điều 7 QĐ 182/CS-TGD-NHCT-PCTT2 Quy trình nhận biết khách hàng trong hệ thống NHCT và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế liên quan (nếu có) để hướng dẫn KH

^{13,14} Đơn vị hướng dẫn KH khai báo theo mẫu biểu tại QĐ 182/CS-TGD-NHCT-PCTT2 Quy trình nhận biết khách hàng trong hệ thống NHCT và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế liên quan (nếu có)

Thông tin	Chủ TKTT chung thứ nhất		Chủ TKTT chung thứ hai	
1. Tổ chức có QĐTL/Giấy phép ĐKKD/GPĐT tại Mỹ/Nhà đầu tư/Cổ đông là người Mỹ sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp trên 10% giá trị công ty không? (Nếu có, vui lòng điền Mẫu W-9 và cung cấp Mã số thuế Mỹ tương ứng) ¹⁵	<input type="checkbox"/> Có MST Mỹ	<input type="checkbox"/> Không	<input type="checkbox"/> Có MST Mỹ	<input type="checkbox"/> Không
2. Tổ chức có được xem như một Định chế tài chính ngoài Mỹ theo quy định FATCA không? (Nếu có, vui lòng cung cấp mã số GIIN hoặc Mẫu W-8BEN-E nếu tổ chức không có mã số GIIN) ¹⁶	<input type="checkbox"/> Có MS GIIN	<input type="checkbox"/> Không	<input type="checkbox"/> Có MS GIIN	<input type="checkbox"/> Không
3. Tổ chức có nhà đầu tư/cổ đông là người Mỹ không? (Nếu có, vui lòng điền Mẫu W-8BEN-E) ¹⁷	<input type="checkbox"/> Có	<input type="checkbox"/> Không	<input type="checkbox"/> Có	<input type="checkbox"/> Không

Các Bên thỏa thuận về mở, sử dụng TKTT và dịch vụ ngân hàng theo các thông tin, nội dung dưới đây:

I. THÔNG TIN TÀI KHOẢN THANH TOÁN

1. Thông tin TKTT

Loại TKTT	<input type="checkbox"/> TKTT	<input type="checkbox"/> TKTT vốn chuyên dùng	<input type="checkbox"/> Khác
Loại tiền	<input type="checkbox"/> VND	<input type="checkbox"/> USD	<input type="checkbox"/> Khác
Tên TKTT			
Mục đích mở TKTT	<input type="checkbox"/> Thanh toán hàng hóa, dịch vụ		<input type="checkbox"/> Đầu tư
	<input type="checkbox"/> Gửi tiền/Đặt cọc/Ký quỹ		<input type="checkbox"/> Khác
Phương thức điều hành TKTT ¹⁸			
Phương thức nhận số dư và thông tin giao dịch	<input type="checkbox"/> Tại VietinBank nơi quản lý TKTT		<input type="checkbox"/> Internet banking/Email
Phương thức nhận các thông tin cần thiết khác	<input type="checkbox"/> Tại VietinBank nơi quản lý TKTT		<input type="checkbox"/> Địa chỉ của KH
	<input type="checkbox"/> Internet banking/Email		

2. Mẫu chữ ký giao dịch¹⁹

2.1. Mẫu chữ ký giao dịch của Chủ TKTT chung cá nhân

Chữ ký mẫu đăng ký dưới đây được sử dụng để thực hiện mọi giao dịch TKTT của chúng tôi với VietinBank

Chủ TKTT chung cá nhân thứ nhất			Chủ TKTT chung cá nhân thứ hai		
<input type="checkbox"/> Tôi sử dụng chữ ký mẫu đã đăng ký giao dịch TKTT số/Giấy đăng ký thông tin KH ngày để tiếp tục giao dịch TKTT được mở theo Thỏa thuận mở, sử dụng TKTT chung và dịch vụ này (KH vui lòng gạch chéo vào ô “Chữ ký mẫu, xác nhận chữ ký mẫu”)			<input type="checkbox"/> Tôi sử dụng chữ ký mẫu đã đăng ký giao dịch TKTT số/Giấy đăng ký thông tin KH ngày để tiếp tục giao dịch TKTT được mở theo Thỏa thuận mở, sử dụng TKTT chung và dịch vụ này (KH vui lòng gạch chéo vào ô “Chữ ký mẫu, xác nhận chữ ký mẫu”)		
<input type="checkbox"/> Tôi đăng ký mới/thay đổi chữ ký mẫu đã đăng ký theo (các) chữ ký mẫu dưới đây (KH vui lòng ký chữ ký mẫu và ghi rõ họ tên)			<input type="checkbox"/> Tôi đăng ký mới/thay đổi chữ ký mẫu đã đăng ký theo (các) chữ ký mẫu dưới đây (KH vui lòng ký chữ ký mẫu và ghi rõ họ tên)		
Kiểu mẫu chữ ký thứ nhất	Chữ ký mẫu	Xác nhận chữ ký mẫu	Kiểu mẫu chữ ký thứ nhất	Chữ ký mẫu	Xác nhận chữ ký mẫu
Kiểu mẫu chữ ký thứ hai (nếu có)	(KH vui lòng gạch chéo nếu không sử dụng)		Kiểu mẫu chữ ký thứ hai (nếu có)	(KH vui lòng gạch chéo nếu không sử dụng)	
Người được ủy quyền của Chủ TKTT chung cá nhân thứ nhất			Người được ủy quyền của Chủ TKTT chung cá nhân thứ hai		
(Nếu không ủy quyền cho người khác sử dụng TKTT, KH vui lòng gạch chéo vào ô “Chữ ký mẫu, Xác nhận chữ ký mẫu”)					
Họ tên <input type="checkbox"/> Nam <input type="checkbox"/> Nữ			Họ tên <input type="checkbox"/> Nam <input type="checkbox"/> Nữ		
Số GTTT.....			Số GTTT.....		

^{15,16,17} Đơn vị hướng dẫn KH khai báo theo mẫu biểu tại QĐ 182/CS-TGD-NHCT-PCTT2 Quy trình nhận biết khách hàng trong hệ thống NHCT và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế liên quan (nếu có)

¹⁸ Tất cả các Chủ TKTT chung đồng ý với phương thức điều hành TKTT chung này

¹⁹ KH có thể đăng ký nhiều kiểu mẫu chữ ký với VietinBank. Với mỗi kiểu mẫu chữ ký, KH vui lòng ký 02 chữ ký mẫu cùng kiểu (vui lòng bổ sung thêm dòng tương ứng để đăng ký thêm kiểu mẫu chữ ký)

Ngày cấp	Ngày hết hạn	Nơi cấp	Ngày cấp	Ngày hết hạn	Nơi cấp
Quốc tịch	Ngày sinh		Quốc tịch	Ngày sinh	
Số thị thực nhập cảnh	Ngày cấp	Ngày hết hạn	Số thị thực nhập cảnh	Ngày cấp	Ngày hết hạn
Số định danh người nước ngoài	<input type="checkbox"/> Cư trú <input type="checkbox"/> Không cư trú		Số định danh người nước ngoài	<input type="checkbox"/> Cư trú <input type="checkbox"/> Không cư trú	
Nghề nghiệp	Chức vụ		Nghề nghiệp	Chức vụ	
Mã số thuế	Điện thoại	Email	Mã số thuế	Điện thoại	Email
Địa chỉ nơi ở hiện tại			Địa chỉ nơi ở hiện tại		
Địa chỉ thường trú			Địa chỉ thường trú		
Địa chỉ cư trú ở nước ngoài			Địa chỉ cư trú ở nước ngoài		
Giấy ủy quyền số			Giấy ủy quyền số		
Ngày lập	Ngày hết hạn (nếu có)		Ngày lập	Ngày hết hạn (nếu có)	
Quốc tịch thứ hai (nếu có)			Quốc tịch thứ hai (nếu có)		
Số GTTT			Số GTTT		
Ngày cấp	Ngày hết hạn	Nơi cấp	Ngày cấp	Ngày hết hạn	Nơi cấp
Địa chỉ cư trú			Địa chỉ cư trú		

Kiểu mẫu chữ ký thứ nhất	Chữ ký mẫu <i>Ký, ghi rõ họ tên</i>	Xác nhận chữ ký mẫu <i>Ký, ghi rõ họ tên</i>	Kiểu mẫu chữ ký thứ nhất	Chữ ký mẫu <i>Ký, ghi rõ họ tên</i>	Xác nhận chữ ký mẫu <i>Ký, ghi rõ họ tên</i>
--------------------------	--	---	--------------------------	--	---

Kiểu mẫu chữ ký thứ hai (nếu có)	<i>(KH vui lòng gạch chéo nếu không sử dụng)</i>	Kiểu mẫu chữ ký thứ hai (nếu có)	<i>(KH vui lòng gạch chéo nếu không sử dụng)</i>
----------------------------------	--	----------------------------------	--

2.1. Mẫu dấu, chữ ký giao dịch²⁰ và ủy quyền của Chủ TKTT chung tổ chức

Chữ ký mẫu của người đại diện theo pháp luật, người đại diện theo ủy quyền; kế toán trưởng/người phụ trách kế toán, người được ủy quyền kế toán trưởng/người phụ trách kế toán (nếu có) và mẫu dấu (nếu có) của tổ chức đăng ký dưới đây được sử dụng để thực hiện mọi giao dịch TKTT chung của chúng tôi mở tại VietinBank trong phạm vi đại diện/ủy quyền, trừ trường hợp có thỏa thuận khác.

Chủ TKTT chung tổ chức thứ nhất

Chủ TKTT chung tổ chức thứ hai

2.1.1 Người đại diện theo pháp luật và/hoặc người được ủy quyền đại diện

a. Người đại diện theo pháp luật²¹

Họ tên:	<input type="checkbox"/> Nam <input type="checkbox"/> Nữ	Họ tên:	<input type="checkbox"/> Nam <input type="checkbox"/> Nữ		
Số GTTT		Số GTTT			
Ngày cấp	Ngày hết hạn	Ngày cấp	Ngày hết hạn		
Nơi cấp		Nơi cấp			
<input type="checkbox"/> Sử dụng chữ ký mẫu đã đăng ký giao dịch TKTT số/tại Giấy đăng ký thông tin KH ngày	tại VietinBank để tiếp tục giao dịch TKTT được mở theo Thỏa thuận mở, sử dụng TKTT chung và dịch vụ ngân hàng này (KH vui lòng gạch chéo vào ô “Chữ ký mẫu, xác nhận chữ ký mẫu”)	<input type="checkbox"/> Sử dụng chữ ký mẫu đã đăng ký giao dịch TKTT số/tại Giấy đăng ký thông tin KH ngày	tại VietinBank để tiếp tục giao dịch TKTT được mở theo Thỏa thuận mở, sử dụng TKTT chung và dịch vụ ngân hàng này (KH vui lòng gạch chéo vào ô “Chữ ký mẫu, xác nhận chữ ký mẫu”)		
<input type="checkbox"/> Đăng ký mới/thay đổi chữ ký mẫu đã đăng ký (KH vui lòng ký chữ ký mẫu, họ tên)		<input type="checkbox"/> Đăng ký mới/thay đổi chữ ký mẫu đã đăng ký (KH vui lòng ký chữ ký mẫu, họ tên)			
Kiểu mẫu chữ ký thứ nhất	Chữ ký mẫu	Xác nhận chữ ký mẫu	Kiểu mẫu chữ ký thứ nhất	Chữ ký mẫu	Xác nhận chữ ký mẫu
Kiểu mẫu chữ ký thứ hai (nếu có)	<i>(KH vui lòng gạch chéo nếu không sử dụng)</i>	Kiểu mẫu chữ ký thứ hai (nếu có)	<i>(KH vui lòng gạch chéo nếu không sử dụng)</i>		

b. Người được ủy quyền đại diện²²

Họ tên:	<input type="checkbox"/> Nam <input type="checkbox"/> Nữ	Họ tên:	<input type="checkbox"/> Nam <input type="checkbox"/> Nữ		
Số GTTT		Số GTTT			
Ngày cấp	Ngày hết hạn	Ngày cấp	Ngày hết hạn		
Nơi cấp		Nơi cấp			
Ngày sinh	Quốc tịch	Ngày sinh	Quốc tịch		
Số thị thực nhập cảnh	Ngày cấp	Ngày hết hạn	Số thị thực nhập cảnh	Ngày cấp	Ngày hết hạn
Mã số thuế	<input type="checkbox"/> Cư trú <input type="checkbox"/> Không cư trú	Mã số thuế	<input type="checkbox"/> Cư trú <input type="checkbox"/> Không cư trú		

²⁰ KH có thể đăng ký nhiều kiểu mẫu chữ ký/mẫu dấu với NHCT. Với mỗi kiểu mẫu chữ ký/mẫu dấu, KH vui lòng ký 02 chữ ký mẫu/đóng 02 lần mẫu dấu cùng kiểu (vui lòng bổ sung thêm dòng tương ứng để đăng ký thêm kiểu mẫu chữ ký/mẫu dấu)

²¹ Là người đại diện theo pháp luật của tổ chức có tư cách pháp nhân hoặc là người đại diện hợp pháp theo quy định của Bộ Luật dân sự về Quyền đại diện

²² Là người được tổ chức mở TKTT ủy quyền thay mặt tổ chức thực hiện các giao dịch trong phạm vi ủy quyền

Điện thoại	Email	Điện thoại	Email
Số định danh người nước ngoài		Số định danh người nước ngoài	
Địa chỉ		Địa chỉ	
Nghề nghiệp	Chức vụ	Nghề nghiệp	Chức vụ
Giấy ủy quyền số		Giấy ủy quyền số	
Ngày lập	Ngày hết hạn	Ngày lập	Ngày hết hạn
Quốc tịch thứ hai (nếu có)		Quốc tịch thứ hai (nếu có)	
Số GTTT		Số GTTT	
Ngày cấp	Ngày hết hạn	Ngày cấp	Ngày hết hạn
Nơi cấp		Nơi cấp	
Địa chỉ cư trú		Địa chỉ cư trú	
<input type="checkbox"/> Sử dụng chữ ký mẫu đã đăng ký giao dịch TKTT số/tại Giấy đăng ký thông tin KH ngày tại VietinBank để tiếp tục giao dịch TKTT được mở theo Thỏa thuận mở, sử dụng TKTT chung và dịch vụ ngân hàng này (KH vui lòng gạch chéo vào ô “Chữ ký mẫu, xác nhận chữ ký mẫu”)		<input type="checkbox"/> Sử dụng chữ ký mẫu đã đăng ký giao dịch TKTT số/tại Giấy đăng ký thông tin KH ngày tại VietinBank để tiếp tục giao dịch TKTT được mở theo Thỏa thuận mở, sử dụng TKTT chung và dịch vụ ngân hàng này (KH vui lòng gạch chéo vào ô “Chữ ký mẫu, xác nhận chữ ký mẫu”)	
<input type="checkbox"/> Đăng ký mới/thay đổi chữ ký mẫu đã đăng ký (KH vui lòng ký chữ ký mẫu, họ tên)		<input type="checkbox"/> Đăng ký mới/thay đổi chữ ký mẫu đã đăng ký (KH vui lòng ký chữ ký mẫu, họ tên)	
Kiểu mẫu chữ ký thứ nhất	Chữ ký mẫu	Xác nhận chữ ký mẫu	
Kiểu mẫu chữ ký thứ hai (nếu có)	(KH vui lòng gạch chéo nếu không sử dụng)		Kiểu mẫu chữ ký thứ hai (nếu có)
			(KH vui lòng gạch chéo nếu không sử dụng)

2.1.2 Kế toán trưởng/Người phụ trách kế toán và/hoặc người được ủy quyền

a. Kế toán trưởng/Người phụ trách kế toán

Họ tên:	<input type="checkbox"/> Nam <input type="checkbox"/> Nữ	Họ tên:	<input type="checkbox"/> Nam <input type="checkbox"/> Nữ
Số GTTT		Số GTTT	
Ngày cấp	Ngày hết hạn	Ngày cấp	Ngày hết hạn
Nơi cấp		Nơi cấp	
Ngày sinh	Quốc tịch	Ngày sinh	Quốc tịch
Số thị thực nhập cảnh	Ngày cấp	Số thị thực nhập cảnh	Ngày cấp
Mã số thuế	<input type="checkbox"/> Cư trú <input type="checkbox"/> Không cư trú	Mã số thuế	<input type="checkbox"/> Cư trú <input type="checkbox"/> Không cư trú
Điện thoại	Email	Điện thoại	Email
Số định danh người nước ngoài		Số định danh người nước ngoài	
Địa chỉ		Địa chỉ	
Nghề nghiệp	Chức vụ	Nghề nghiệp	Chức vụ
Quyết định bổ nhiệm số		Quyết định bổ nhiệm số	
Ngày	Thời hạn (nếu có)	Ngày	Thời hạn (nếu có)
Quốc tịch thứ hai (nếu có)		Quốc tịch thứ hai (nếu có)	
Số GTTT		Số GTTT	
Ngày cấp	Ngày hết hạn	Ngày cấp	Ngày hết hạn
Nơi cấp		Nơi cấp	
Địa chỉ cư trú		Địa chỉ cư trú	
<input type="checkbox"/> Sử dụng chữ ký mẫu đã đăng ký giao dịch TKTT số/tại Giấy đăng ký thông tin KH ngày tại VietinBank để tiếp tục giao dịch TKTT được mở theo Thỏa thuận mở, sử dụng TKTT chung và dịch vụ ngân hàng này (KH vui lòng gạch chéo vào ô “Chữ ký mẫu, xác nhận chữ ký mẫu”)		<input type="checkbox"/> Sử dụng chữ ký mẫu đã đăng ký giao dịch TKTT số/tại Giấy đăng ký thông tin KH ngày tại VietinBank để tiếp tục giao dịch TKTT được mở theo Thỏa thuận mở, sử dụng TKTT chung và dịch vụ ngân hàng này (KH vui lòng gạch chéo vào ô “Chữ ký mẫu, xác nhận chữ ký mẫu”)	
<input type="checkbox"/> Đăng ký mới/thay đổi chữ ký mẫu đã đăng ký (KH vui lòng ký chữ ký mẫu, họ tên)		<input type="checkbox"/> Đăng ký mới/thay đổi chữ ký mẫu đã đăng ký (KH vui lòng ký chữ ký mẫu, họ tên)	
Kiểu mẫu chữ ký thứ nhất	Chữ ký mẫu	Xác nhận chữ ký mẫu	
Kiểu mẫu chữ ký thứ hai (nếu có)	(KH vui lòng gạch chéo nếu không sử dụng)		Kiểu mẫu chữ ký thứ hai (nếu có)
			(KH vui lòng gạch chéo nếu không sử dụng)

b. Người được ủy quyền

Họ tên:	<input type="checkbox"/> Nam <input type="checkbox"/> Nữ	Họ tên:	<input type="checkbox"/> Nam <input type="checkbox"/> Nữ
Số GTTT		Số GTTT	
Ngày cấp	Ngày hết hạn	Ngày cấp	Ngày hết hạn
Nơi cấp		Nơi cấp	
Ngày sinh	Quốc tịch	Ngày sinh	Quốc tịch
Số thị thực nhập cảnh	Ngày cấp	Số thị thực nhập cảnh	Ngày cấp

Mã số thuế <input type="checkbox"/> Cư trú <input type="checkbox"/> Không cư trú Điện thoại Email Số định danh người nước ngoài Địa chỉ Nghề nghiệp Chức vụ Giấy ủy quyền số Ngày lập Ngày hết hạn Quốc tịch thứ hai (nếu có) Số GTTT Ngày cấp Ngày hết hạn Nơi cấp Địa chỉ cư trú <input type="checkbox"/> Sử dụng chữ ký mẫu đã đăng ký giao dịch TKTT số/tại Giấy đăng ký thông tin KH ngày tại VietinBank để tiếp tục giao dịch TKTT được mở theo Thỏa thuận mở, sử dụng TKTT chung và dịch vụ ngân hàng này (KH vui lòng gạch chéo vào ô “Chữ ký mẫu, xác nhận chữ ký mẫu”) <input type="checkbox"/> Đăng ký mới/thay đổi chữ ký mẫu đã đăng ký (KH vui lòng ký chữ ký mẫu, họ tên)	Mã số thuế <input type="checkbox"/> Cư trú <input type="checkbox"/> Không cư trú Điện thoại Email Số định danh người nước ngoài Địa chỉ Nghề nghiệp Chức vụ Giấy ủy quyền số Ngày lập Ngày hết hạn Quốc tịch thứ hai (nếu có) Số GTTT Ngày cấp Ngày hết hạn Nơi cấp Địa chỉ cư trú <input type="checkbox"/> Sử dụng chữ ký mẫu đã đăng ký giao dịch TKTT số/tại Giấy đăng ký thông tin KH ngày tại VietinBank để tiếp tục giao dịch TKTT được mở theo Thỏa thuận mở, sử dụng TKTT chung và dịch vụ ngân hàng này (KH vui lòng gạch chéo vào ô “Chữ ký mẫu, xác nhận chữ ký mẫu”) <input type="checkbox"/> Đăng ký mới/thay đổi chữ ký mẫu đã đăng ký (KH vui lòng ký chữ ký mẫu, họ tên)				
Kiểu mẫu chữ ký thứ nhất	Chữ ký mẫu	Xác nhận chữ ký mẫu	Kiểu mẫu chữ ký thứ nhất	Chữ ký mẫu	Xác nhận chữ ký mẫu
Kiểu mẫu chữ ký thứ hai (nếu có)	(KH vui lòng gạch chéo nếu không sử dụng)		Kiểu mẫu chữ ký thứ hai (nếu có)	(KH vui lòng gạch chéo nếu không sử dụng)	

2.1.3 Mẫu dấu

<input type="checkbox"/> Chúng tôi sử dụng mẫu dấu của chúng tôi đã đăng ký giao dịch TKTT số/Giấy đăng ký thông tin KH ngày tại VietinBank để tiếp tục giao dịch TKTT được mở theo Thỏa thuận mở, sử dụng TKTT chung và dịch vụ ngân hàng này KH vui lòng gạch chéo vào ô “Mẫu dấu, xác nhận mẫu dấu” <input type="checkbox"/> Chúng tôi đăng ký mới/thay đổi mẫu dấu đã đăng ký (KH vui lòng đóng mẫu dấu)	<input type="checkbox"/> Chúng tôi sử dụng mẫu dấu của chúng tôi đã đăng ký giao dịch TKTT số/Giấy đăng ký thông tin KH ngày tại VietinBank để tiếp tục giao dịch TKTT được mở theo Thỏa thuận mở, sử dụng TKTT chung và dịch vụ ngân hàng này KH vui lòng gạch chéo vào ô “Mẫu dấu, xác nhận mẫu dấu” <input type="checkbox"/> Chúng tôi đăng ký mới/thay đổi mẫu dấu đã đăng ký (KH vui lòng đóng mẫu dấu)				
Kiểu mẫu dấu thứ nhất	Mẫu dấu	Xác nhận mẫu dấu	Kiểu mẫu dấu thứ nhất	Mẫu dấu	Xác nhận mẫu dấu
Kiểu mẫu dấu thứ hai (nếu có)	(KH vui lòng gạch chéo nếu không sử dụng)		Kiểu mẫu dấu thứ hai (nếu có)	(KH vui lòng gạch chéo nếu không sử dụng)	

3. Yêu cầu khác

.....

.....

4. Giấy tờ kèm theo	Ngày	Bản gốc/bản sao
Quyết định thành lập/Giấy phép ĐKKD/Văn bản xác nhận thành lập, hoạt động		
Giấy tờ chứng minh tư cách hợp pháp của các Chủ TKTT chung		
Quyết định bổ nhiệm TGD/Giám đốc		
QĐ bổ nhiệm KTT/Người phụ trách kế toán (nếu có)		
Điều lệ		
GTTT của các Chủ TKTT chung cá nhân, người đại diện hợp pháp, TGD/Giám đốc, KTT/Người phụ trách kế toán (nếu có)		
Các giấy tờ liên quan khác (nếu có)		

II. THÔNG TIN DỊCH VỤ NGÂN HÀNG²³

²³ Căn cứ sản phẩm dịch vụ ngân hàng KH yêu cầu sử dụng tại thời điểm mở TKTT, Đơn vị ghép nội dung sản phẩm, dịch vụ tương ứng theo quy định hiện hành

III. NỘI DUNG THỎA THUẬN

Bằng việc ký Thỏa thuận mở, sử dụng TKTT chung và dịch vụ ngân hàng này, khách hàng (KH) xác nhận đã được VietinBank cung cấp đầy đủ thông tin về Điều khoản, điều kiện về mở, sử dụng TKTT tại VietinBank (sau đây gọi tắt là “Điều kiện giao dịch chung” - KH vui lòng quét QRcode để xem chi tiết), “Điều kiện và điều khoản về bảo vệ dữ liệu cá nhân”; KH đã đọc, hiểu rõ, đồng ý với các nội dung tại “Điều kiện giao dịch chung”, “Điều kiện và điều khoản về bảo vệ dữ liệu cá nhân” (bao gồm cả trường hợp đăng ký thay đổi/bổ sung các dịch vụ ngân hàng) và các thỏa thuận sau:



A. Thỏa thuận về mở, sử dụng TKTT:

1. Việc sử dụng TKTT chung phải thực hiện đúng theo các nội dung tại Thỏa thuận mở, sử dụng TKTT chung và dịch vụ ngân hàng; văn bản thỏa thuận/cam kết/hợp đồng quản lý, sử dụng TKTT chung (nếu có) của các Chủ tài khoản và phải tuân theo các nguyên tắc sau:

(i) Các chủ TKTT chung có quyền và nghĩa vụ ngang nhau đối với TKTT chung và việc sử dụng TKTT chung phải được sự chấp thuận của tất cả các Chủ TKTT;

(ii) Thông báo liên quan đến việc sử dụng TKTT chung phải được gửi đến tất cả các Chủ TKTT, trừ trường hợp giữa VietinBank và các Chủ TKTT chung có thỏa thuận khác;

(iii) Từng Chủ TKTT chung có thể ủy quyền cho người khác (bao gồm Chủ TKTT chung còn lại) thay mặt mình sử dụng TKTT chung nhưng phải được sự đồng ý bằng văn bản của tất cả các Chủ TKTT chung còn lại;

(iv) Khi một trong các chủ thể đứng tên mở TKTT chung là cá nhân bị chết, bị tuyên bố là đã chết, bị tuyên bố mất tích, mất năng lực hành vi dân sự; chủ thể đứng tên mở TKTT chung là tổ chức bị giải thể, phá sản hoặc chấm dứt hoạt động theo quy định của pháp luật thì quyền sử dụng TKTT và nghĩa vụ phát sinh từ việc sử dụng TKTT chung được giải quyết theo quy định của pháp luật.

(v) Trường hợp các Chủ TKTT chung có quốc tịch, tình trạng cư trú khác nhau thì TKTT chung chỉ được sử dụng trong phạm vi được phép của tất cả các Chủ TKTT chung theo quy định pháp luật về quản lý ngoại hối.

2. Khi KH mở TKTT và sử dụng dịch vụ tại VietinBank, tùy theo dịch vụ đăng ký KH phải tuân thủ các nội dung thỏa thuận, quy định theo từng sản phẩm, dịch vụ.

3. Trong quá trình KH sử dụng TKTT, VietinBank cung cấp thông tin số dư và các giao dịch phát sinh trên TKTT qua sao kê tài khoản và/hoặc qua từng lần giao dịch trên các kênh giao dịch. KH đồng ý rằng KH kiểm soát, đối chiếu giao dịch, số dư TKTT của mình với thông tin VietinBank cung cấp, nếu có sai lệch KH liên hệ ngay với VietinBank để kiểm tra, đối chiếu, xác nhận thông tin. Trong vòng 07 ngày nếu KH không phản hồi, được hiểu KH đã đối chiếu, đồng ý với thông tin số dư và giao dịch phát sinh do VietinBank cung cấp. Trường hợp không phát sinh giao dịch, KH chủ động đối chiếu số dư TKTT của mình với VietinBank tại các Điểm giao dịch của VietinBank tối thiểu 01 lần/năm.

4. KH đồng ý cho VietinBank được tự động trích Nợ từ bất kỳ TKTT nào của KH mở tại VietinBank để thanh toán phí dịch vụ theo biểu phí của VietinBank quy định trong từng thời kỳ được công khai tại các Điểm giao dịch và/hoặc trên trang thông tin điện tử của VietinBank (website www.vietinbank.vn) hoặc theo thỏa thuận giữa KH và VietinBank. Trường hợp thay đổi mức phí, VietinBank sẽ thông báo công khai tại các Điểm giao dịch và/hoặc trên trang thông tin điện tử của VietinBank. Thời gian tối thiểu từ khi thông báo đến khi áp dụng các thay đổi về phí là 07 ngày.

5. Việc sửa đổi các thông tin KH, thông tin TKTT và dịch vụ, mẫu chữ ký, mẫu dấu (nếu có) từ phía KH được thực hiện trên cơ sở đề nghị có xác nhận của KH hoặc người đại diện hợp pháp của KH và xác nhận của VietinBank (nếu có).

6. KH đồng ý rằng bằng việc (i) truy cập vào các nền tảng công nghệ điện tử do VietinBank cung cấp bằng chính tên đăng nhập và mật khẩu của KH, (ii) nhập mã OTP (One Time Password) do VietinBank gửi đến số điện thoại của KH đã đăng ký với VietinBank khi mở TKTT hoặc Soft OTT được gửi qua ứng dụng VietinBank iPay Mobile và/hoặc sử dụng chữ ký điện tử và/hoặc xác thực bằng sinh trắc học cá nhân hoặc theo các phương pháp xác thực khác do VietinBank thực hiện từng thời kỳ (nếu có) để đăng ký dịch vụ, giao kết các thỏa thuận/hợp đồng sử dụng sản phẩm/dịch vụ của VietinBank, thực hiện các giao dịch tài khoản trên các nền tảng công nghệ điện tử do VietinBank cung cấp thể hiện ý chí chấp thuận của KH về các giao dịch tài khoản, điều khoản, điều kiện của Hợp đồng, thỏa thuận dịch vụ đó khi thực hiện các giao dịch với VietinBank.

7. KH chấp thuận việc VietinBank sử dụng thông tin trong Thỏa thuận mở, sử dụng TKTT chung và dịch vụ ngân hàng này, thông tin TKTT và các thông tin dữ liệu cá nhân liên quan đến: (i) Cung cấp thông tin cho Cơ quan thẩm quyền của Việt Nam theo quy định của pháp luật Việt Nam và (hoặc) Sở Thuế vụ Mỹ theo quy định tại Đạo Luật tuân thủ thuế đối với chủ tài khoản nước ngoài của Mỹ (FATCA); (ii) Thực hiện khấu trừ thuế theo quy định của đạo luật FATCA (nếu có); (iii) Gửi các thông tin liên quan đến tài khoản và các thông tin giới thiệu, tư vấn dịch vụ sản phẩm của VietinBank; (iv) Cung cấp cho Công ty con, công ty liên kết của VietinBank nhằm mục đích tư vấn, giới thiệu, cung ứng sản phẩm dịch vụ; (v) Cung cấp cho bên thứ 3 trong việc xử lý giao dịch của KH, xử lý các trường hợp tra soát giao dịch, nghi ngờ gian lận, giả mạo, vi phạm pháp luật, xử lý dữ liệu cá nhân theo “Điều kiện và điều khoản về bảo vệ dữ liệu cá nhân” của VietinBank theo quy định của pháp luật.

8. KH cam kết sẽ cung cấp đầy đủ tài liệu theo yêu cầu của FATCA trong vòng 90 ngày kể từ ngày ký Thỏa thuận mở, sử dụng TKTT chung và dịch vụ ngân hàng này và cung cấp các thông tin theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền trong trường hợp KH là người nhận ủy thác của một ủy thác nước ngoài. Trường hợp có sự thay đổi về trạng thái FATCA, KH sẽ

thông báo với VietinBank trong vòng 30 ngày kể từ khi có sự thay đổi.

9. Các trường hợp phong tỏa, chấm dứt phong tỏa, chuyển tài khoản sang trạng thái ngủ, đóng tài khoản, xử lý số dư còn lại sau khi đóng tài khoản, phạm vi sử dụng, duy trì số dư tối thiểu, hạn mức giao dịch, các trường hợp tạm dừng giao dịch, từ chối lệnh thanh toán của KH, quy định về xử lý tra soát, khiếu nại và các nội dung khác: Các Bên đồng ý thực hiện theo quy định tại “Điều kiện giao dịch chung” và quy định của pháp luật. Trường hợp phong tỏa, đóng tài khoản, thời điểm hết hạn hiệu lực, hạn sử dụng của giấy tờ tùy thân trong hồ sơ TKTT và các thông tin cần thiết khác trong quá trình sử dụng TKTT, VietinBank gửi thông báo tới KH theo thông tin, phương thức mà KH đã đăng ký với VietinBank trong bản Thỏa thuận mở, sử dụng TKTT chung và dịch vụ ngân hàng này hoặc theo thỏa thuận, đề nghị khác của KH được VietinBank chấp nhận.

10. VietinBank chịu trách nhiệm đảm bảo giá trị pháp lý của chứng từ, tài liệu điện tử được ký chữ ký điện tử bởi VietinBank tương đương chứng từ, tài liệu bằng văn bản giấy theo quy định của pháp luật. Trường hợp KH đăng ký nhận chứng từ, tài liệu bản ký điện tử, KH thừa nhận giá trị pháp lý của các chứng từ, tài liệu điện tử được ký điện tử bởi VietinBank tương đương chứng từ, tài liệu bằng văn bản giấy.

11. KH đồng ý cho VietinBank thu thập, xử lý dữ liệu cá nhân trong tất cả các hoạt động trong quy trình xử lý dữ liệu cá nhân và cho tất cả các mục đích xử lý dữ liệu cá nhân theo “Điều khoản và điều kiện về bảo vệ dữ liệu cá nhân” được VietinBank công bố trên trang thông tin điện tử chính thức của VietinBank (bao gồm các thông tin, dữ liệu cá nhân, dữ liệu sinh trắc học của KH và của Người giám hộ/Người đại diện theo pháp luật/Người đại diện hợp pháp/Người được ủy quyền (nếu có) và những người có liên quan khác được KH cung cấp, cập nhật/đăng ký thay đổi với VietinBank. Trường hợp KH chủ TKTT chung cá nhân đồng thời là Người đại diện hợp pháp của (các) tổ chức trên hồ sơ, thông tin mở TKTT tại VietinBank, KH đồng ý cho VietinBank cập nhật, đồng bộ thông tin, dữ liệu cá nhân, dữ liệu sinh trắc học của KH với tư cách là người đại diện hợp pháp của tổ chức để mở, sử dụng TKTT của (các) tổ chức đó tại VietinBank theo quy định của pháp luật và quy định của VietinBank.

12. Khi sửa đổi/bổ sung/thay thế “Điều kiện giao dịch chung”, “Điều khoản và điều kiện về bảo vệ dữ liệu cá nhân”, VietinBank có trách nhiệm thông báo công khai trên trang thông tin điện tử của VietinBank, các Điểm giao dịch, phần mềm ứng dụng ngân hàng điện tử nếu KH sử dụng trước khi có hiệu lực. Nếu không đồng ý với các nội dung sửa đổi, KH có quyền chấm dứt việc sử dụng TKTT và/hoặc các dịch vụ đã đăng ký; nếu tiếp tục sử dụng TKTT và/hoặc các dịch vụ được hiểu KH chấp thuận hoàn toàn các sửa đổi, bổ sung, thay thế đó và đồng ý chịu sự ràng buộc với các nội dung cập nhật sửa đổi.

13. Các quyền, nghĩa vụ của các Bên và những nội dung khác không quy định tại Thỏa thuận mở, sử dụng TKTT chung và dịch vụ ngân hàng này được thực hiện theo quy định tại “Điều kiện giao dịch chung”, “Điều khoản và điều kiện về bảo vệ dữ liệu cá nhân” hoặc theo thỏa thuận bằng văn bản riêng giữa KH và VietinBank và các quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam.

B. Thỏa thuận về sử dụng dịch vụ Ngân hàng²⁴

C. Nội dung khác:

1. KH cam đoan và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ, trung thực của các thông tin trên Thỏa thuận mở, sử dụng TKTT chung và dịch vụ ngân hàng này; các thông tin, dữ liệu, tài liệu KH cung cấp và tính hợp pháp của các giấy tờ kèm theo.

2. Các thỏa thuận về mở, sử dụng TKTT được lập và điều chỉnh theo quy định của pháp luật Việt Nam. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh tranh chấp VietinBank và KH sẽ ưu tiên giải quyết thông qua thương lượng. Trường hợp thương lượng không thành thì KH hoặc VietinBank có quyền đưa tranh chấp đó ra Tòa án có thẩm quyền để giải quyết.

3. Thỏa thuận mở, sử dụng TKTT chung và dịch vụ ngân hàng này gồm trang, được lập thành (...) bản, Bên cung cấp dịch vụ giữ một (01) bản, mỗi Chủ TKTT chung giữ (01) bản, các bản có giá trị pháp lý như nhau./

Đại diện hợp pháp Bên cung cấp dịch vụ <i>Ký, họ tên, đóng dấu</i>	Bên sử dụng dịch vụ			
	Chủ TKTT chung cá nhân <i>Ký, ghi rõ họ tên</i>	Chủ TKTT chung cá nhân <i>Ký, ghi rõ họ tên</i>	Chủ TKTT chung tổ chức <i>Ký, họ tên, đóng dấu (nếu có)</i>	Chủ TKTT chung tổ chức <i>Ký, họ tên, đóng dấu (nếu có)</i>

DÀNH CHO NGÂN HÀNG

²⁴ Tùy theo nhu cầu đăng ký sử dụng sản phẩm, dịch vụ của KH tại Mục II – Thông tin sử dụng dịch vụ Ngân hàng, Đơn vị ghép thỏa thuận/điều kiện tương ứng theo quy định hiện hành

Số TKTT:		Ngày bắt đầu hoạt động của TKTT:	
Cán bộ nhận hồ sơ²⁵ <i>Ký, họ tên</i>	Lãnh đạo Phòng của cán bộ nhận hồ sơ²⁶ <i>Ký, họ tên</i>	Giao dịch viên <i>Ký, họ tên</i>	Kiểm soát viên <i>Ký, họ tên</i>

^{25,26} Trường hợp Cán bộ nhận hồ sơ là GDV thi GDV và lãnh đạo phòng của GDV không phải ký vào đây